

Số: 171/2022/QĐST-KDTM

Đông Anh, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST - KDTM ngày 09 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và ngày tổng đạt hợp lệ biên bản hoà giải thành cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank). Địa chỉ: Số 2 phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Tiết Văn Thành, chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Trịnh Xuân Long, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đông Anh. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Kim Anh C, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch VT – Chi nhánh Đông Anh.

2. Bị đơn: Ông **Trương Văn Q**, sinh năm 1974

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn BT, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977

3.2. Ông **Trương Xuân B**, sinh năm 1933

3.3. Ông **Trương Văn T**, sinh năm 1982

3.4. Bà **Trương Thị Bích H**, sinh năm 1984

3.5. Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1932 (chết ngày 05/7/2020)

Cùng địa chỉ: thôn BT, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

4. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị T1 là Ông Trương Xuân B, sinh năm 1933. Địa chỉ: thôn BT, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

5. Người đại diện theo ủy quyền cho ông Trương Xuân B, bà Nguyễn Thị L, ông Trương Văn T, bà Trương Thị Bích H là: Ông Trương Văn Q, sinh năm 1974. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn BT, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Các bên đương sự thống nhất: Tính đến hết ngày 09 tháng 8 năm 2022, ông Trương Văn Q còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) theo Hợp đồng tín dụng số: **3140LAV201404470** ngày 07/08/2014, tổng số tiền là: **3.145.281.250** (ba tỷ một trăm bốn mươi năm triệu hai trăm tám mươi một nghìn hai trăm năm mươi) đồng. Cụ thể trong đó: số tiền nợ gốc là **1.500.000.000** đồng; số tiền nợ lãi trong hạn là **71.250.000** đồng; số tiền nợ lãi quá hạn là **1.574.031.250** đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, ngày 24/9/2008 hộ gia đình ông Trương Văn Q gồm có ông Trương Xuân B, bà Nguyễn Thị T1, ông Trương Văn Q, ông Trương Văn T, bà Nguyễn Thị L, bà Trương Thị Bích H đã thế chấp quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 34, Tờ bản đồ số 1, diện tích 235 m² tại thôn BT, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội theo giấy Quyền sử dụng đất số Y 726872 do Ủy ban nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/07/2004, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 1370QSDĐ/BH mang tên hộ gia đình ông Trương Văn Q, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 190/TC/2008/HNM, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD lập tại Phòng công chứng số 5. Ngày 26/12/2011, hộ gia đình ông Trương Văn Q và Agribank Chi nhánh

Đông Anh – Phòng Giao dịch VT ký văn bản sửa đổi bổ sung HĐTC số 449/VBSĐBS/2011 lập tại Phòng công chứng số 5.

2/ Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận lịch trình trả nợ như sau:

- Từ tháng 9/2022 đến hết tháng 7/2023 mỗi tháng ông Trương Văn Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Agribank là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng.

- Từ ngày 01/8/2023 đến ngày 31/8/2023, ông Trương Văn Q có trách nhiệm tiếp tục thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi còn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Số tiền thanh toán cho Ngân hàng Agribank được ưu tiên trừ vào nợ gốc trước, khi trả hết nợ gốc mới trừ vào nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số **3140LAV201404470** ngày 07/08/2014 đã ký giữa hai bên.

- Ông Trương Văn Q vẫn tiếp tục phải trả lãi suất theo mức lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng **3140LAV201404470** ngày 07/08/2014 đã ký giữa hai bên trên số dư nợ gốc, tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc cho Ngân hàng Agribank.

- Trường hợp ông Trương Văn Q vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ theo các lần đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 190/TC/2008/HNM, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/9/2008 và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 449/VBSĐBS/2011 ngày 26/12/2011 lập tại Phòng Công chứng số 5 giữa ông Trương Xuân B, bà Nguyễn Thị T1, ông Trương Văn Q, ông Trương Văn T, bà Nguyễn Thị L, bà Trương Thị Bích H và Ngân hàng Agribank Chi nhánh Đông Anh là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 34, tờ bản đồ số 1, diện tích 235 m² tại thôn BT, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội theo giấy Quyền sử dụng đất số Y 726872 do Ủy ban nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/07/2004, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 1370QSĐĐ/BH mang tên hộ gia đình ông Trương Văn Q.

- Trong trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ và lãi, phí phát sinh thì ông Trương Văn Q vẫn phải có nghĩa vụ trả hết các khoản nợ cho Ngân hàng.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận ông Trương Văn Q phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật là: 47.452.800 (bốn mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn tám trăm) đồng.

- Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam 43.975.000 (bốn mươi ba triệu chín trăm bảy mươi năm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0008813 ngày 05/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Trung Trực